

CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐẦU TƯ DỊCH VỤ HOÀNG HUY

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/CV-HHS

Hải Phòng, ngày 18 tháng 06 năm 2014

## THÔNG BÁO

"Về việc ký kết hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014"

**Kính gửi:** Ủy ban chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh

- Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/4/2012 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 được tổ chức ngày 22/5/2014 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán BCTC năm 2014 của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy;

Ngày 18/6/2014, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy (Mã chứng khoán HHS) đã ký hợp đồng số 14.214/VACOHP/HĐKT với Công ty TNHH Kiểm toán VACO tại Hải Phòng về việc thực hiện dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2014; kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2014 của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy.

Nay Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy xin trân trọng thông báo tới Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh được biết.

Chúng tôi chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực của nội dung thông báo và hồ sơ kèm theo.

**Trân trọng cảm ơn!**

**Hồ sơ kèm theo:**

*Bản sao HĐ kiểm toán*

**Giám đốc**



**GIÁM ĐỐC**  
*Từ Văn Cảnh*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*

Số.14.214/VACOHP/HĐKT

Hải phòng, ngày/18 tháng 06 năm 2014

**HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN**

*Kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy  
cho kỳ soát xét sơ bộ 6 tháng đầu năm và  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014*

Căn cứ Bộ Luật Dân sự của nước CHXHCN Việt Nam được thông qua ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật Thương mại của nước CHXHCN Việt Nam được thông qua ngày 14/6/2005;

Căn cứ vào Luật kiểm toán độc lập ngày 29/3/2011;

Căn cứ vào Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;

Căn cứ vào thoả thuận đã được thống nhất giữa Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy và Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán VACO tại Hải Phòng về việc cung cấp dịch vụ soát xét báo cáo tài chính cho 06 tháng đầu năm và kiểm toán năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy.

Hợp đồng này được lập tại Hải phòng bởi và giữa (“các Bên”):

**BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ HOÀNG HUY**

Đại diện là : Ông Vũ Văn Cảnh

Chức vụ : Giám đốc

Điện thoại : 031 3630 661

Fax : 031 3782 326

Địa chỉ : Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Hải Phòng

Mã số thuế : 0200815578

**BÊN B: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO TẠI HẢI PHÒNG**

Đại diện là : Bà Nguyễn Hồng Hiền

Chức vụ : Giám đốc Chi nhánh

(Theo Giấy uỷ quyền số 101/VACO-UQ ngày 05/04/2014)

Điện thoại : (84 - 31) 3 534655

Fax : (84 - 31) 3 534316

Địa chỉ : Số 499, Tổ đường 5/4 P.Quán Toan, Q. Hồng Bàng, TP Hải Phòng

Tài khoản : 92636069 VND tại Ngân hàng TMCP Á Châu - Phòng Giao dịch Quán Toan

Mã số thuế : 0102546856-001

**Điều 1: Nội dung dịch vụ**

Bên B đồng ý kiểm toán báo cáo tài chính của Bên A soát xét báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và kiểm toán năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 được lập phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan.

## Điều 2: Luật định và Chuẩn mực

Mục tiêu của cuộc kiểm toán là đưa ra ý kiến về tính trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, của các báo cáo tài chính của Bên A được trình bày theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan.

Bên B sẽ lập kế hoạch và thực hiện công việc soát xét báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và kiểm toán năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu do sai sót hoặc gian lận. Tuy nhiên, do bản chất của gian lận, một cuộc kiểm toán được lập kế hoạch và thực hiện một cách hợp lý vẫn có thể sẽ không phát hiện được các sai sót trọng yếu. Vì vậy, cuộc kiểm toán được thiết lập để đạt được sự đảm bảo hợp lý, nhưng không tuyệt đối rằng các báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu. Cuộc kiểm toán cũng không nhằm phát hiện các sai sót và gian lận không mang tính trọng yếu đối với báo cáo tài chính cũng như không nhằm mục đích cung cấp một sự đảm bảo về hệ thống kiểm soát nội bộ hoặc phát hiện các vấn đề thiếu sót trong hệ thống kiểm soát nội bộ.

Do bản chất và những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ, có những rủi ro khó tránh khỏi, ngoài khả năng của kiểm toán viên và công ty kiểm toán trong việc phát hiện hết sai sót.

Việc đưa ra ý kiến kiểm toán cũng như việc trình bày ý kiến bằng văn bản của Bên B tất nhiên sẽ phụ thuộc vào tình hình thực tế tại ngày Bên B lập báo cáo. Nếu vì bất kỳ lý do nào mà Bên B không thể hoàn thành cuộc kiểm toán hoặc không thể đưa ra ý kiến kiểm toán thì Bên B sẽ thông báo cho Ban Giám đốc Bên A.

## Điều 3: Trách nhiệm của các Bên

### *Trách nhiệm của Bên A*

Ban Giám đốc Bên A có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan. Theo đó, bên cạnh các trách nhiệm khác, Ban Giám đốc Bên A có trách nhiệm: (1) thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hữu hiệu đối với việc lập Báo cáo tài chính và thông báo cho Bên B những điểm yếu và thiếu sót trọng yếu phát hiện được trong quá trình thành lập và vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ đối với việc lập Báo cáo tài chính, (2) phát hiện và đảm bảo rằng Bên A tuân thủ theo các quy định hiện hành đối với mọi hoạt động của mình và thông báo với Bên B bất kỳ một trường hợp vi phạm pháp luật nào về việc lưu giữ và quản lý các chứng từ, sổ kế toán, Báo cáo tài chính và các tài liệu có liên quan một cách an toàn, bí mật theo đúng quy định của Nhà nước, (3) phản ánh các nghiệp vụ phát sinh một cách trung thực và hợp lý vào sổ sách kế toán, (4) điều chỉnh Báo cáo tài chính trong trường hợp có sai sót trọng yếu, (5) thực hiện các ước tính kế toán phù hợp, (6) bảo vệ tài sản, (7) đảm bảo cung cấp kịp thời các thông tin cần thiết có liên quan cho Bên B, (8) cung cấp cho Bên B các Báo cáo tài chính đã được ký và đóng dấu xác nhận và (9) bố trí nhân sự liên quan cùng hợp tác làm việc với Bên B trong quá trình kiểm toán.

Ngoài ra Ban Giám đốc Bên A có trách nhiệm thiết lập và thực hiện các chương trình và các thủ tục kiểm soát nhằm ngăn chặn và phát hiện các gian lận và có trách nhiệm thông báo cho Bên B về những gian lận, đã được phát hiện hoặc đang nghi ngờ, có ảnh hưởng đến Bên A liên quan đến (1) Ban Giám đốc, (2) những nhân viên có vai trò quan trọng trong hệ thống kiểm soát nội bộ, và (3) các trường hợp khác có ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính. Ban Giám đốc Bên A cũng có trách nhiệm thông báo cho Bên B nguyên nhân của các gian lận đã được phát hiện hoặc đang nghi ngờ có ảnh hưởng đến Bên A mà Ban Giám đốc biết được qua trao đổi với nhân viên đang công tác, các nhân viên đã nghỉ việc, các nhà phân tích, các cơ quan Nhà nước hoặc những cá nhân khác.

Bên B sẽ đưa ra các yêu cầu cụ thể đối với Ban Giám đốc Bên A về các thông tin trình bày trên Báo cáo tài chính. Bên B sẽ yêu cầu Bên A cung cấp Thư giải trình của Ban Giám đốc, một trong những thủ tục của quy trình Kiểm toán, nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc Bên A trong việc lập Báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót và tổng các sai sót không được điều chỉnh trên Báo cáo tài

chính do Bên B tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến kỳ hoạt động trước là không trọng yếu đối với tổng thể Báo cáo tài chính.

Bên B cũng sẽ yêu cầu Ban Giám đốc Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình Kiểm toán. Theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra ý kiến của mình về Báo cáo tài chính của Bên A. Vì tầm quan trọng của thư giải trình của Ban Giám đốc, Bên A đồng ý miễn trừ và bảo đảm cho Bên B và các nhân viên của họ khỏi các trách nhiệm pháp lý và các chi phí có liên quan đến dịch vụ quy định tại hợp đồng này phát sinh do việc giải trình sai của Ban Giám đốc Bên A.

#### *Trách nhiệm của Bên B*

Bên B có trách nhiệm thực hiện công việc Kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và cung cấp cho Bên A báo cáo của Kiểm toán viên về báo cáo tài chính của Bên A bằng tiếng Việt kết thúc công việc kiểm toán.

Bên B sẽ báo cáo trực tiếp cho Ban Giám đốc hoặc cấp quản lý thích hợp của Bên A về những vấn đề được chú ý trong quá trình Kiểm toán mà Bên B cho rằng là những vấn đề thiếu sót. Vấn đề thiếu sót là những vấn đề mà Bên B cho rằng cần phải thảo luận với Ban Giám đốc Bên A hoặc cấp quản lý thích hợp của Bên A, vì những vấn đề này thể hiện những thiếu sót trọng yếu trong việc thiết lập hoặc vận hành của hệ thống kiểm soát nội bộ có thể ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình ghi nhận, xử lý, và báo cáo các dữ liệu tài chính nhất quán với những xác nhận của Ban Giám đốc trên Báo cáo tài chính.

Bên B sẽ thông báo cho Bên A các tình huống có thể dẫn đến :

- Việc trì hoãn việc hoàn thành các công việc của Bên B trong quá trình Kiểm toán
- Việc mở rộng phạm vi công việc; hoặc
- Việc tăng phí cho khối lượng công việc.

Theo hợp đồng này, nếu Bên B biết những thông tin mật của Bên A, Bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và hệ thống quản lý pháp luật, hoặc phù hợp với chuẩn mực nghiệp vụ đang được áp dụng, hoặc có quan hệ với các tranh chấp kiện cáo liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên (i) đã được phổ biến rộng rãi (bao gồm bất kỳ thông tin nào được nộp với các cơ quan quản lý Nhà nước và được phổ biến rộng rãi) chứ không phải do Bên B vi phạm tiết lộ thông tin này, (ii) được công bố bởi Bên A đến bên thứ ba mà không vi phạm những giới hạn nêu trên, (iii) được công bố đến Bên B trên cơ sở không yêu cầu bảo mật từ một nguồn tin không phải Bên A mà Bên B tin rằng việc tiết lộ những thông tin này không vi phạm bất kỳ một điều khoản ràng buộc nào với Bên A, (iv) thông tin được Bên B biết trước khi có công bố từ Bên A mà không có bất kỳ giới hạn mật về thông tin như trên, hoặc (v) những thông tin được Bên B biết thêm một cách độc lập từ nguồn thông tin Bên A đã công bố cho bên B.

#### **Điều 4: Báo cáo kiểm toán**

Sau khi kết thúc cuộc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp cho bên A 10 bộ Báo cáo cho kỳ soát xét sơ bộ 6 tháng đầu năm và 15 bộ Báo cáo kiểm toán bằng tiếng Việt của kiểm toán viên về báo cáo tài chính của Bên A cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 được lập phù hợp với Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Nếu Bên A dự định phát hành hoặc tái phát hành Báo cáo Kiểm toán của Bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin tham khảo đến Báo cáo tài chính đã được Kiểm toán và như vậy sẽ liên quan đến Bên B bởi các tài liệu đó, Ban Giám đốc Bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho Bên B một bản thảo của tài liệu này để đọc và chỉ phát hành, phổ biến các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của Bên B. Việc sử dụng một phần hoặc tham khảo đến Báo cáo kiểm toán của Bên B trong các tài liệu trên có nghĩa là Bên B sẽ phải phát hành lại Báo cáo kiểm toán. Bên A cũng đảm bảo sẽ thông báo cho Bên B và phải được Bên B đồng ý trước khi phổ biến Báo cáo kiểm toán của Bên B trên bất kỳ hệ thống thông tin điện tử nào.

Cam kết của Bên B trong việc thực hiện các dịch vụ nêu trên không bao gồm việc đồng ý liên quan đến các tài liệu phát hành hoặc tái phát hành bởi hoặc thay mặt cho Bên A. Mọi yêu cầu của Bên A để tái phát hành Báo cáo Kiểm toán hoặc tham khảo Báo cáo của Bên B trong các thư chào hàng, các tài liệu hoặc việc phổ biến trên hệ thống thông tin điện tử sẽ được xem xét trên cơ sở tình hình thực tế tại thời điểm được yêu cầu. Phí dịch vụ đưa ra trong hợp đồng này không bao gồm bất kỳ dịch vụ nào liên quan tới những yêu cầu trên. Phí của các dịch vụ theo yêu cầu nêu trên được thực hiện bởi Bên B (cũng như phạm vi của dịch vụ) sẽ do hai bên thoả thuận và sẽ được trình bày trong một hợp đồng khác hoặc bằng một thoả thuận riêng.

#### **Điều 5: Sửa đổi và diễn giải mang tính hồi tố**

Theo qui định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam, có thể cần phải thực hiện một số sửa đổi có tính hồi tố trong các Báo cáo tài chính. Bên B sẽ nỗ lực để thông báo cho Bên A những sửa đổi dự kiến có tính hồi tố khi lập các Báo cáo tài chính, nhưng không đảm bảo là xác định được toàn bộ những thay đổi này. Hơn nữa, kết quả Kiểm toán của Bên B dựa trên các diễn giải của Bên A về các văn bản pháp luật, quy định và chuẩn mực, mà các diễn giải này có thể khác với cách diễn giải các văn bản pháp luật, quy định và chuẩn mực của các cơ quan đại diện luật pháp hay các cơ quan khác sau đó. Do đó, khả năng phải điều chỉnh có tính hồi tố trong các Báo cáo tài chính trong tương lai là không thể tránh khỏi. Rủi ro này được Bên A xác nhận.

#### **Điều 6: Phí dịch vụ và phương thức thanh toán**

Tổng mức phí cho dịch vụ nêu tại Điều 1 là

**60.000.000 VNĐ**

*(Bằng chữ: Sáu mươi triệu đồng chẵn)*

*(Mức phí trên chưa bao gồm 10% VAT)*

Mức phí trên được tính dựa trên các giả định sau: (1) Bên A cung cấp kịp thời và đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu của Bên B, (2) không có bất kỳ sự chậm trễ nào trong suốt quá trình Kiểm toán hoặc thay đổi phạm vi Kiểm toán bởi những sự kiện ngoài tầm kiểm soát của Bên B, (3) hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả trong suốt giai đoạn được Kiểm toán, (4) chỉ phát sinh những điều chỉnh không đáng kể trong quá trình Kiểm toán (được điều chỉnh hoặc không điều chỉnh), (5) kế hoạch thời gian và khối lượng công việc của Bên B đã được ước tính hợp lý, và (6) Bên A chỉ trả kịp thời các hóa đơn mà Bên B đã phát hành. Bên B sẽ thông báo kịp thời bất kỳ một trường hợp nào có ảnh hưởng nghiêm trọng tới các ước tính này và sẽ thỏa thuận với Ban Giám đốc Bên A bất kỳ một khoản phí phát sinh thêm nào, nếu có.

Phí kiểm toán sẽ bị ảnh hưởng và điều chỉnh bởi các vấn đề sau đây:

- (a) Những thay đổi trong kế hoạch kiểm toán theo yêu cầu của Bên A. Việc thay đổi kế hoạch thực hiện cuộc kiểm toán thường dẫn đến thay đổi trong nhân sự thực hiện cuộc kiểm toán của Bên B. Tuy nhiên, do việc phân công nhân viên khác thực hiện cuộc kiểm toán thực tế không dễ dàng, việc thay đổi này có thể dẫn tới việc phát sinh một số chi phí phụ khá lớn.
- (b) Trì hoãn việc phúc đáp các yêu cầu cung cấp thông tin của Bên B ví dụ như đối chiếu các số chênh lệch hoặc cung cấp chứng từ cần thiết (ví dụ như hoá đơn, hợp đồng và các chứng từ khác).
- (c) Bên A không cung cấp kịp thời cho Bên B bảng cân đối kế toán hoàn chỉnh có tham chiếu tới các phân tích, tài liệu và báo cáo tài chính.
- (d) Bên A không lập báo cáo tài chính chưa kiểm toán và chứng từ kế toán một cách hợp lý và kịp thời.
- (e) Bên A không kịp thời cung cấp cho Bên B các tài liệu kế toán điện tử được lập một cách phù hợp và mang các thông tin yêu cầu để phục vụ quá trình phỏng vấn của Bên B. Bên B sẽ cung cấp cho Bên A danh sách và thời gian cần cung cấp các tài liệu này.

### *Điều khoản thanh toán*

Bên B sẽ phát hành đề nghị thanh toán như sau:

<b>Ngày phát hành đề nghị thanh toán</b>		<b>VNĐ</b>
Sau khi bắt đầu cuộc kiểm toán	50%	33.000.000
Tại ngày thanh lý hợp đồng	50%	33.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>100%</b>	<b>66.000.000</b>

Hóa đơn của Bên B sẽ được phát hành theo từng lần thanh toán, hóa đơn và giấy đề nghị thanh toán sẽ được thanh toán trong vòng 10 ngày kể từ ngày phát hành.

Phí dịch vụ sẽ được thanh toán bằng tiền mặt hoặc bằng chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của Bên B bằng Đồng Việt Nam. Bên B có quyền tính lãi trả chậm ở mức cao nhất mà luật pháp cho phép nếu Bên A không thanh toán đúng theo các điều khoản về thanh toán trong vòng 10 ngày kể từ ngày bên B phát hành chứng từ yêu cầu thanh toán.

### *Kết thúc hợp đồng trước thời hạn*

Nếu Bên A hủy hợp đồng này với bất kỳ lý do gì trước khi Bên B cung cấp báo cáo Kiểm toán, Bên B sẽ phát hành hóa đơn yêu cầu Bên A thanh toán cho khoảng thời gian thực tế phát sinh do thực hiện hợp đồng cho đến ngày hợp đồng bị hủy.

### **Điều 7: Các dịch vụ khác**

Các dịch vụ khác cung cấp ngoài các dịch vụ được nêu tại Điều 1 sẽ được tính riêng. Trong trường hợp Bên A cần Bên B cung cấp dịch vụ khác liên quan đến dịch vụ Kiểm toán, nội dung các dịch vụ này sẽ được trình bày thêm trong một phụ lục hợp đồng. Các dịch vụ không liên quan đến dịch vụ Kiểm toán sẽ được trình bày trong một hợp đồng riêng.

### **Điều 8: Các vấn đề về tính độc lập**

Liên quan đến cuộc Kiểm toán, Ban Giám đốc của Bên A và Bên B có vai trò và trách nhiệm trong việc bảo đảm tính độc lập của Bên B. Vì thế, Ban Giám đốc Bên A sẽ đảm bảo rằng Bên A có áp dụng các chính sách và các thủ tục nhằm mục đích đảm bảo Bên A sẽ không ký hợp đồng hay chấp thuận bất cứ dịch vụ nào khác từ Bên B mà theo các quy định hiện hành có thể gây ảnh hưởng đến tính độc lập của Bên B. Tất cả các dịch vụ mà Bên A có thể yêu cầu này cần được thảo luận trước với Bên B.

Nhằm tuân thủ các chuẩn mực và quy định của Việt Nam về tính độc lập, Bên A đồng ý cung cấp cho Bên B các thông tin bao gồm : (1) mô tả về cơ cấu của công ty trong đó xác định rõ tên gọi pháp lý của các công ty thành viên (ví dụ các công ty mẹ, các công ty con, các nhà đầu tư, các đơn vị nhận đầu tư), cùng với mô tả về mối quan hệ sở hữu giữa các đơn vị này, và (2) cổ phiếu và trái phiếu của công ty và các công ty thành viên hiện đang chào bán cho các nhà đầu tư riêng lẻ (thông qua thị trường chứng khoán, hoặc các thị trường tương tự khác, hoặc thông qua chào bán cổ phiếu, trái phiếu và các loại chứng khoán khác), cùng với các thông tin mô tả các loại chứng khoán liên quan (ví dụ ký hiệu loại chứng khoán).

### **Điều 9: Giới hạn và trách nhiệm bồi thường**

Bên A đồng ý rằng mọi trách nhiệm của Bên B, thành viên ban giám đốc, nhân viên hay các đơn vị liên quan của Bên B đối với bất kỳ khoản lỗ, tổn thất, chi phí hay thiệt hại nào mà Bên A phải gánh chịu phát sinh liên quan đến hợp đồng, các dịch vụ hoặc công việc cho mục đích thực hiện hợp đồng, do bất kỳ nguyên nhân nào gây ra (bao gồm sự bất cẩn của Bên B nhưng không bao gồm những hành vi cố ý của Bên B), nếu được tòa án chứng thực, sẽ chỉ giới hạn trong khoản phí và Bên B nhận được tương xứng với phần dịch vụ hay sản phẩm công việc làm phát sinh trách nhiệm này.

Bên A đồng ý bảo đảm và bảo vệ Bên B, thành viên ban giám đốc, nhân viên và các đơn vị liên quan của Bên B khỏi, và đối với, bất kỳ và toàn bộ các chi phí, tổn thất, khiếu nại, yêu sách, kiện tụng, kiện cáo hay chi phí kiện tụng đã trả, đã phát sinh, hay đã chấp nhận (tùy thuộc từng tình huống cụ thể), do một bên thứ ba khởi kiện Bên B do hoặc liên quan đến hợp đồng này, hoặc do việc sử dụng báo cáo kiểm toán do bất kỳ nguyên nhân nào gây ra (trừ trường hợp do hành vi gian lận hay hành vi sai trái cố ý của Bên B).

Bên A đồng ý rằng Bên B sẽ không phải chịu trách nhiệm đối với Bên A về các tổn thất, chi phí, thiệt hại nếu các thông tin mang tính trọng yếu đối với các dịch vụ được thực hiện trong hợp đồng này bị bên thứ ba cung cấp thiếu, từ chối cung cấp, che đậy, cung cấp thông tin không đúng, không chính xác hoặc giải trình sai đối với Bên B.

Bên B không chịu trách nhiệm đối với bất cứ bên nào liên quan đến báo cáo kiểm toán hay bất kỳ sự tin cậy nào vào báo cáo kiểm toán, ngoại trừ trong trường hợp được pháp luật quy định rõ ràng (và trong trường hợp đó cũng tùy thuộc vào điều khoản giới hạn trên).

### **Điều 10: Những thuật ngữ chung**

**Nhà thầu độc lập.** Bên B được hiểu thống nhất là một nhà thầu độc lập. Bên B không được coi và sẽ không được coi là một đại lý, một hội viên, một người uỷ thác hay đại diện của Bên A hoặc các cấp tương đương trong bộ máy quản lý của Bên A.

**Sở hữu hồ sơ kiểm toán.** Hồ sơ kiểm toán được lập trong quá trình Bên B thực hiện công việc là tài sản của Bên B. Hồ sơ này là các thông tin mật và thuộc quyền sở hữu của Bên B và được Bên B lưu trữ theo quy định và thủ tục của Bên B theo từng thời kỳ.

**Sử dụng internet.** Các Bên xác nhận rằng:

- (a) Các bên có thể liên lạc hoặc trao đổi tài liệu qua thư điện tử và/hoặc qua internet trừ phi một trong hai Bên có các yêu cầu khác; và
- (b) Các Bên chấp nhận các rủi ro tiềm tàng bao gồm rủi ro liên lạc bị ngăn chặn hoặc bị xâm nhập bất hợp pháp, bị sửa đổi làm sai lạc nội dung và bị vi-rút hoặc các thiết bị nguy hiểm khác tấn công. Do đó, các Bên sẽ kiểm tra vi-rút tất cả các thông tin liên lạc nhận hoặc gửi đi giữa hai Bên.

**Giải trình và đảm bảo.** Mỗi Bên giải trình và cam kết bảo đảm thực hiện với Bên kia các vấn đề sau:

- (a) Mỗi Bên là một đơn vị tồn tại thực sự và được thành lập hợp pháp, có đủ quyền hạn để thực hiện công việc kinh doanh như hiện tại, ký kết và thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này, và tuân thủ toàn bộ các yêu cầu do luật pháp quy định cũng như các yêu cầu khác liên quan đến công việc kinh doanh của mình; và
- (b) Mỗi Bên có đầy đủ quyền lợi, quyền hạn và năng lực pháp lý để ký kết và ràng buộc vào Hợp Đồng này

**Cam kết và trường hợp bất khả kháng.** Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản nêu trên. Trong trường hợp gặp khó khăn trong quá trình thực hiện hợp đồng, cả hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để trao đổi, tìm giải pháp thích hợp. Không một Bên nào bị xem là vi phạm trách nhiệm theo hợp đồng đã ký kết hay phát sinh nghĩa vụ với Bên kia nếu một Bên không thể thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng do hậu quả của các sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát hợp lý của mình. Trong trường hợp có một Bên bị ảnh hưởng bởi các sự kiện này, Bên đó phải có nghĩa vụ thông báo cho Bên kia trong thời gian sớm nhất có thể thực hiện được một cách hợp lý nhằm giúp Bên được thông báo có thể lựa chọn hoặc đình chỉ hoặc hủy bỏ Hợp Đồng bằng cách ra thông báo với hiệu lực ngay lập tức.

**Giải quyết tranh chấp.** Bất kỳ tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được giải quyết trước tiên thông qua trao đổi trực tiếp. Nếu các bên không giải quyết được bằng thương thảo thì một trong các bên bị vi phạm có quyền khởi kiện tại tòa án nhân dân có thẩm quyền.

**Chuyển giao trách nhiệm:** Ngoại trừ những điều dưới đây, không một Bên nào được phân công, chuyển giao hoặc uỷ quyền quyền lợi và nghĩa vụ của mình liên quan đến hợp đồng này (bao gồm nhưng không

giới hạn, quyền lợi hoặc những khiếu kiện liên quan đến hợp đồng này) mà không được sự đồng ý chính thức bằng văn bản của các bên còn lại. Bên B có thể chuyển giao hoặc ký hợp đồng phụ chuyển giao quyền và nghĩa vụ của mình liên quan đến hợp đồng này tới bất cứ một Chi nhánh nào của mình tại Việt Nam hoặc nước ngoài.

Cung cấp thông tin. Bên A đồng ý cho phép Bên B cung cấp một số thông tin nhất định liên quan đến các dịch vụ đề cập trong hợp đồng này cho mục đích thảo luận chào hàng hoặc soạn thảo các tài liệu quảng cáo nói chung, với điều kiện là:

- (a) Khi soạn thảo thư chào hàng, Bên B chỉ được phép cung cấp tên của Bên A và diễn giải vắn tắt mô tả nội dung công việc, và
- (b) Khi soạn thảo các tài liệu quảng cáo chung, Bên B phải được sự đồng ý cụ thể của Bên A trước khi phát hành các tài liệu này.

### Điều 11: Hiệu lực, ngôn ngữ và thời hạn của Hợp đồng

Hợp đồng này là toàn bộ những thỏa thuận giữa Bên A và Bên B và thay thế cho tất cả các thỏa thuận hiện tại và trước đây bằng văn bản hay không bằng văn bản liên quan đến hợp đồng này của hai Bên.

Hợp đồng này thiết lập sự thỏa thuận tổng thể và sự hiểu biết giữa các Bên về các nội dung trong hợp đồng. Mọi thay đổi trong nội dung của Hợp đồng này phải được lập bằng văn bản và chỉ có hiệu lực sau khi được ký bởi đại diện của hai Bên.

Mỗi điều khoản trong Hợp đồng này cấu thành từng điều khoản riêng biệt và độc lập. Nếu bất kỳ điều khoản nào trong Hợp đồng này bị xem là không có hiệu lực hoặc không thể thi hành được theo phán quyết của tòa án hay cơ quan có đủ quyền hạn pháp lý, thì các điều khoản còn lại của hợp đồng vẫn giữ nguyên giá trị hiệu lực.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản bằng tiếng Việt có giá trị như nhau và sẽ có hiệu lực từ ngày ký kết Hợp đồng cho đến khi hoàn thành dịch vụ. Bên A giữ 01 bản gốc, Bên B giữ 01 bản gốc.

Hợp đồng này có giá trị thực hiện cho đến khi thanh lý hợp đồng hoặc hai bên cùng nhất trí hủy bỏ hợp đồng. Sau khi thanh lý hợp đồng, các bên sẽ vẫn phải thực hiện nghĩa vụ trong trường hợp nghĩa vụ đó được thỏa thuận trong hợp đồng hoặc được pháp luật quy định.

Thay mặt và đại diện cho Bên B  
**CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN  
VACO TẠI HẢI PHÒNG**



**NGUYỄN HỒNG HIÊN**  
Giám đốc chi nhánh

Thay mặt và đại diện cho Bên A  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
DỊCH VỤ HOÀNG HUY**



**VŨ VĂN CẢNH**  
Giám đốc